

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LẠC PHƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Lạc Phượng, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm
chống lãng phí quý IV và năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trong năm 2025, UBND xã Lạc Phượng đã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn triển khai công tác PCTN, tiêu cực, cụ thể:

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 08/8/2025 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 06 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã Lạc Phượng; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 07/10/2025 kiểm soát xung đột lợi ích và tự tổ chức kiểm tra nội bộ năm ngăn ngừa hành vi tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã Lạc Phượng.

Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu của các cơ quan đơn vị, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật phòng chống tham nhũng, tiêu cực; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực thành phố về công tác pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nhằm chủ động phòng ngừa, giữ vững niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

Tăng cường thực hiện có hiệu quả giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; sử dụng có hiệu quả nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

b. Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Triển khai nội dung Chiến lược Quốc gia PCTN giai đoạn 2025 - 2030 thông qua Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 08/8/2025 của UBND xã Lạc Phụng về việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

Thực hiện rà soát, đánh giá các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực như tài chính - kế toán, đất đai, chính sách an sinh, thủ tục hành chính.

Tổ chức 01 cuộc kiểm tra nội bộ.

c. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tổ chức lồng ghép 03 hội nghị tuyên truyền với trên 400 lượt cán bộ, công chức tham dự. Phối hợp MTTQ và các đoàn thể tuyên truyền qua loa truyền thanh với trên 10 lượt phát sóng.

Đăng tải trên 10 tin/bài trên hệ thống thông tin của xã.

d. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Thường xuyên rà soát văn bản quản lý nhà nước; nếu phát hiện có nội dung còn bất cập, kiến nghị cấp trên sửa đổi nội dung ngay.

đ. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách).

Kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN xã gồm 11 thành viên, do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. Phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng thành viên phụ trách lĩnh vực.

Không có đơn vị chuyên trách; nhiệm vụ PCTN được lồng ghép vào công tác thanh tra, kiểm tra.

e. Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra)

Không thực hiện cuộc thanh tra trách nhiệm nào trong các lĩnh vực: quản lý đất đai, tài chính - ngân sách, TTHC.

Tuy nhiên trên địa bàn xã không phát hiện sai phạm, không phải xử lý phạt tiền hoặc thu hồi số tiền nào; không xử lý cá nhân và tập thể nào trong sai phạm; không phải kiến nghị thu hồi số tiền nào.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Công khai tài chính, ngân sách tại trụ sở UBND và trên hệ thống thông tin với hàng chục lượt tài liệu được đăng tải.

Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công khai thủ tục hành chính.

b. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Tiếp tục triển khai thực hiện tuân thủ đúng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước, Ủy ban nhân dân xã và Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc xã đã được ban hành, chưa có trường hợp vi phạm và xử lý vi phạm quy định về xây dựng và thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn.

Thực hiện đúng định mức chi tiêu tài chính theo quy định; không phát hiện sai phạm.

Rà soát các nội dung liên quan đến chế độ công tác phí, hội nghị, mua sắm tài sản theo đúng hướng dẫn của UBND thành phố và các cơ quan chuyên môn.

c. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

100% cán bộ công chức ký cam kết trách nhiệm, không tiêu cực, không gây phiền hà.

Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử (nếu có).

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Không phải thực hiện chuyển đổi lượt cán bộ nào tại các vị trí nhạy cảm như: (tài chính, tư pháp, địa chính...).

Không phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến vị trí công tác của cán bộ, công chức.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/7/2025 của UBND xã về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã Lạc Phượng 6 tháng cuối năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ đạo tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên các thủ tục hành chính theo quy định được ban hành mới hoặc sửa đổi, thay thế, bãi bỏ để áp dụng thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được tăng cường.

** Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước*

Đối với việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện, theo đó tiếp tục áp dụng, duy trì đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động, triển khai quản lý vận hành và sử dụng phần mềm ISO điện tử năm 2025.

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc sử dụng chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, giao dịch trực tuyến với Kho bạc Nhà nước, Thuế, Bảo hiểm; đến nay, 100% văn bản trao đổi giữa với cơ quan hành chính nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử 3 (trừ văn bản mật); thực hiện lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ điện tử vào Lũy trữ cơ quan trên hệ thống iOffice phiên bản V5.

* Thanh toán không dùng tiền mặt: Hiện nay, tổng số cán bộ, công chức, người lao động tại xã đã thực hiện thanh toán, trả lương qua tài khoản đạt tỷ lệ 100%;

Trong Quý IV: Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt với các dịch vụ: Các TTHC được cấu hình thanh toán trực tuyến thực hiện thanh toán trực tuyến theo đúng quy định. Có 1.011 hồ sơ thanh toán trực tuyến, đạt 100 %. Tiếp nhận 10.080 hồ sơ. Đã giải quyết 10.061 hồ sơ. Quá hạn 04 hồ sơ, đúng hạn 10.057 hồ sơ.

Trong năm 2025: Số hồ sơ tiếp nhận Hồ sơ; Tiếp nhận trong kỳ 14.973 Hồ sơ; Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 12.008 Hồ sơ; Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 2.965 Hồ sơ; Số hồ sơ đã giải quyết: 14.936 Hồ sơ; Số hồ sơ trước hạn 14.862 Hồ sơ; Số hồ sơ đang giải quyết 37 Hồ sơ.

e. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Có 09 cá nhân thuộc diện kê khai; 100% kê khai đúng thời hạn.

Công khai 09/09 bản kê khai; không có phản ánh, tố cáo liên quan.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo

Tổng số vụ việc phát hiện: không vụ; số tiền: không đồng; số đối tượng: không

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Không phát hiện vụ vi phạm trong lĩnh vực nào; không xử lý cá nhân và tổ chức nào.

b. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Tổng số cuộc thanh tra: không

Kiến nghị: kinh tế (không đồng), kiểm điểm cá nhân, xử lý hành chính trường hợp: Không

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán;

Phát hiện sai phạm, với số tiền đồng: không có

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...);

- Kết quả thực hiện các kiến nghị.

Tỷ lệ thực hiện kiến nghị %: Không

c. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Không tiếp nhận phản ánh, tố cáo; xử lý vụ việc; phát hiện sai phạm liên quan đến vấn đề tham nhũng trên địa bàn xã.

d. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua các hoạt động khác (nếu có)

Chuyên cơ quan điều tra vụ (nếu có). Không có vụ nào

đ. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương:

Địa phương cấp xã không trực tiếp điều tra - chỉ báo cáo số vụ liên quan trên địa bàn, nếu có. Trên địa bàn xã không có vụ nào.

Trong kỳ, không phát hiện vụ việc liên quan đến tham nhũng trên địa bàn; không có cơ quan cấp trên nào phải xử lý.

e. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện được;

Tổng số tài sản tham nhũng: không đồng

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính; Thu hồi bằng hành chính: không đồng

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp. Thu hồi bằng tư pháp: không đồng

f. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu; Không có

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác; Không có

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng. Không có

g. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong ngành Thanh tra

- Số vụ việc, số đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện trong kỳ báo cáo; Không có

- Kết quả xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (hình sự, hành chính). Không có

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a. Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

UBND xã đã thực hiện việc tuyên truyền về công tác PCTN trên hệ thống loa truyền thanh của xã, trên cổng thông tin điện tử và Niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã và các thôn, các Doanh nghiệp về công tác PCTN.

b. Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện)

Số lượng doanh nghiệp thuộc diện quản lý: có trên 21 doanh nghiệp

c. Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng;
- Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ;
- Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu;

- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước;

- Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

UBND xã không quản lý toàn diện doanh nghiệp theo nghĩa cấp trên trực tiếp trong mọi hoạt động kinh doanh (các thủ tục đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh/Tỉnh, thành phố thực hiện, việc quản lý thuế do Cục Thuế, xử lý tham nhũng do Thanh tra/Viện KS/Cơ quan điều tra...). Ở cấp xã, chức năng thường là tiếp nhận thông tin, hỗ trợ, quản lý hiện diện tại địa bàn (đất đai, cấp phép có thẩm quyền cấp xã, niêm yết thông tin, phối hợp thanh tra khi có yêu cầu).

Vì vậy số doanh nghiệp do UBND xã quản lý thường được hiểu là số doanh nghiệp có địa chỉ đăng ký tại xã hoặc số doanh nghiệp mà xã có trách nhiệm theo dõi, chứ không phải quản lý pháp lý toàn diện.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a. *Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:* Không

b. *Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:* Không

c. *Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng*

Nhân dân phản ánh ý kiến qua đường dây nóng về công tác PCTN: Không

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a. *Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng:*

Cấp xã không thực hiện nội dung này

b. *Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có):*

UBND xã không tham gia trực tiếp hoạt động hợp tác quốc tế; thực hiện theo chỉ đạo của thành phố.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC (Báo cáo hằng Quý không phải báo cáo mục này)

1. Đánh giá tình hình

a. Đánh giá tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân

Tình hình chung cơ bản ổn định, không phát hiện vụ tham nhũng trên địa bàn xã.

b. So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Không có vụ việc nào tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước trên địa bàn

2. Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a. Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)

Thời gian tới, nguy cơ phát sinh tại các lĩnh vực: đất đai, xây dựng cơ bản, chính sách xã hội.

b. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Dự báo số vụ việc có khả năng tăng/giảm: Không có

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Công tác PCTN tại xã được triển khai đồng bộ, hiệu quả, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Số vụ việc giảm/tăng: không có; tỷ lệ xử lý dứt điểm: không có

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tự đánh giá: Hoàn thành 100% chỉ tiêu theo kế hoạch thành phố giao.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

+ Một số quy định, hướng dẫn chưa đồng bộ: Một số văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các văn bản hướng dẫn thi hành chỉnh sửa nhiều lần, có điểm chưa thống nhất giữa cấp Trung ương – thành phố – cơ sở, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện tại xã.

Một số quy định liên quan đến quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính... còn chồng chéo, khiến việc áp dụng vào thực tiễn đôi khi lúng túng, dễ phát sinh rủi ro, thiếu đồng bộ.

+ Cán bộ, công chức kiêm nhiệm nhiều đầu việc: Sau sáp nhập đơn vị hành chính, khối lượng công việc của UBND xã tăng mạnh, trong khi biên chế chưa được bổ sung tương xứng.

Nhiều công chức phải kiêm nhiệm 2–3 lĩnh vực, dẫn tới khó bao quát hết nội dung, đặc biệt là các quy định có tính chuyên sâu như kiểm soát xung đột lợi ích, minh bạch tài sản, kiểm soát nội bộ, đấu thầu...

Việc kiêm nhiệm làm giảm thời gian theo dõi, dự báo nguy cơ, dẫn đến hiệu quả công tác PCTN, THTK, CLP chưa cao.

+ Nguồn lực phục vụ công tác PCTN, lãng phí còn hạn chế: Kinh phí dành cho các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên đề về PCTN còn hạn hẹp; chưa đủ điều kiện tổ chức các lớp tập huấn sâu theo chủ đề.

Trang thiết bị phục vụ công khai, minh bạch (hệ thống thông tin, niêm yết điện tử, ứng dụng số hóa...) chưa đồng bộ.

Chưa có cán bộ chuyên trách về PCTN; việc tham mưu chủ yếu dựa trên tổng hợp của nhiều bộ phận.

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân chưa đầy đủ: Một số cán bộ, công chức chưa cập nhật kịp thời các quy định mới về PCTN, tiêu cực.

Nhận thức của một bộ phận người dân, nhất là ở thôn, tổ dân phố, đối với quyền giám sát cộng đồng, phản ánh tiêu cực còn hạn chế; tâm lý “ngại va chạm” vẫn tồn tại.

+ Việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực còn khó khăn: Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ còn chủ yếu mang tính phòng ngừa, chưa phát hiện được vi phạm mới phát sinh.

Các hành vi tiêu cực nếu có thường xảy ra lén lút, tinh vi; người dân ít cung cấp thông tin, bằng chứng, gây khó khăn cho việc xác minh.

Chưa xây dựng được cơ chế khuyến khích người dân tố giác, cung cấp thông tin trực tuyến có bảo mật cao.

Một số lĩnh vực còn tiềm ẩn nguy cơ vi phạm: Quản lý đất đai, tài nguyên, thu chi ngân sách, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, giải phóng mặt bằng... vẫn là các lĩnh vực có nguy cơ tiềm ẩn.

Công tác công khai minh bạch ở một số bộ phận còn hình thức, việc cập nhật thông tin chưa kịp thời.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

+ Nguyên nhân khách quan: Hệ thống pháp luật còn nhiều thay đổi, trong khi hướng dẫn thực hiện ở cấp cơ sở chưa kịp thời và chưa cụ thể cho từng tình huống phát sinh.

Đặc thù địa bàn xã Lạc Phượng sau sáp nhập diện tích rộng, dân số đông, nhiều doanh nghiệp hoạt động, nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính lớn, làm tăng áp lực cho bộ máy hành chính cơ sở.

Công nghệ thông tin được triển khai ở nhiều lĩnh vực nhưng hạ tầng số của xã chưa đồng bộ, chưa có hệ thống phục vụ tiếp nhận – theo dõi tố giác tiêu cực một cách chuyên nghiệp.

Một số hành vi tham nhũng, tiêu cực ngày càng tinh vi hơn, khó phát hiện bằng nghiệp vụ thông thường.

+ Nguyên nhân chủ quan: Nhận thức, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức đối với nhiệm vụ PCTN chưa thật sự sâu sắc; vẫn còn biểu hiện e dè, thiếu chủ động trong phát hiện, đấu tranh.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một vài thời điểm chưa thực sự quyết liệt, thiếu kiểm tra đôn đốc thường xuyên; việc xử lý tồn tại có lúc còn nể nang.

Cơ chế phối hợp giữa các ban ngành trong xã đôi khi chưa chặt chẽ; việc trao đổi thông tin giữa các bộ phận có lúc còn chậm.

Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ chưa được tiến hành toàn diện theo chuyên đề; các biểu mẫu, hồ sơ theo dõi chưa khoa học, chưa phản ánh đầy đủ nguy cơ rủi ro.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật mặc dù đã triển khai nhưng chưa thật sự sâu rộng, chủ yếu lồng ghép, chưa tạo được chuyển biến mạnh mẽ.

+ **Kết luận chung:** Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại xã Lạc Phụng năm 2025 đã được quan tâm thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực; tuy nhiên vẫn còn tồn tại những khó khăn mang tính hệ thống như: quy định thiếu đồng bộ, nhân lực mỏng - kiêm nhiệm nhiều, cơ sở vật chất hạn chế, nhận thức chưa đồng đều, chưa mạnh về phát hiện và đấu tranh.

Những hạn chế trên là cơ sở để UBND xã tiếp tục đề ra các giải pháp mạnh mẽ, thực chất hơn trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a. Phương hướng chung trong thời gian tới

Tiếp tục thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về PCTN, tăng cường kiểm tra nội bộ.

b. Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

Rà soát lĩnh vực nhạy cảm; đẩy mạnh công khai minh bạch về công tác PCTN

c. Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật dưới luật.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật gắn với nội dung về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nói riêng và quần chúng nhân dân nói chung trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch PCTN, TC; chú trọng đến việc thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là việc công khai, minh bạch trong hoạt động; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; cải cách hành chính và ứng dụng khoa học công nghệ.

Triển khai việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2026 theo quy định.

Tiếp tục công tác tự kiểm tra nội bộ tại cơ quan và trách nhiệm giải trình về quyết định, hành vi hành chính trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao khi có yêu cầu.

2. Kiến nghị, đề xuất

a. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập)

Kiến nghị Trung ương, Thành phố tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt trong các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm như: quản lý đất đai, tài nguyên; giải phóng mặt bằng; đầu tư xây dựng cơ bản; đấu thầu, mua sắm công; quản lý tài sản công.

Đề nghị hoàn thiện cơ chế kiểm soát xung đột lợi ích, kê khai và công khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; xây dựng quy định cụ thể và thống nhất hơn về quy trình kiểm soát nội bộ tại cấp xã.

Kiến nghị bổ sung các chính sách khuyến khích tố giác tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ người tố cáo và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận thông tin, phản ánh của người dân.

Đề nghị cơ quan Trung ương và Thành phố ban hành hướng dẫn thống nhất về giám sát cộng đồng, nhất là đối với các dự án xây dựng cơ bản tại cơ sở, tránh tình trạng mỗi nơi áp dụng một kiểu.

b. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có vướng mắc)

Đề nghị Thanh tra Thành phố, Thanh tra các sở, ngành liên quan hướng dẫn cụ thể các quy định mới ban hành, đặc biệt là các văn bản sửa đổi trong năm 2024 - 2025 liên quan đến: minh bạch tài sản, kê khai thu nhập; công khai minh bạch trong đầu tư công; quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

Đề nghị UBND thành phố có tài liệu hướng dẫn chuẩn hóa bộ tiêu chí đánh giá nguy cơ tham nhũng trong từng lĩnh vực tại cấp xã, để địa phương có cơ sở nhận diện và phòng ngừa hiệu quả hơn.

Kiến nghị cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn định kỳ, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, công chức tại xã về các kỹ năng: xây dựng bản đồ rủi ro tham nhũng, giám sát ngân sách, phát hiện dấu hiệu vi phạm, đánh giá xung đột lợi ích.

c. *Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khắc phục những khó khăn, vướng mắc*

Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống công khai, minh bạch điện tử; từng bước triển khai cơ chế “giám sát số” đối với các giao dịch hành chính, hồ sơ đất đai và các hoạt động dễ phát sinh tiêu cực.

Đề xuất bổ sung biên chế hoặc có cơ chế hỗ trợ phụ cấp, giảm bớt tình trạng kiêm nhiệm quá nhiều lĩnh vực, giúp công chức có thời gian theo dõi sâu và chuyên trách hơn công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Kiến nghị cấp trên xem xét bố trí kinh phí cho tuyên truyền, tập huấn chuyên đề, xây dựng mô hình điểm “Xã minh bạch - liêm chính”.

Ứng dụng mô hình hòm thư điện tử và đường dây nóng bảo mật cao, cho phép người dân gửi phản ánh, tố giác tiêu cực kèm tài liệu, hình ảnh; dữ liệu lưu trữ, phân quyền xử lý rõ ràng.

Đề xuất tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên đề từ thành phố đối với các lĩnh vực nhạy cảm; giúp xã sớm phát hiện sơ hở, bất cập để chấn chỉnh kịp thời.

Phát huy vai trò MTTQ, các đoàn thể và Ban Thanh tra Nhân dân, tổ chức giám sát định kỳ các công trình đầu tư xây dựng; công khai đầy đủ tiến độ, khối lượng, dự toán tại thôn/xóm.

Khuyến khích sáng kiến của cán bộ, công chức trong cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, qua đó giảm cơ hội nhũng nhiễu.

d. Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất. Không có

(Kèm theo Biểu số: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN)

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2025 trên địa bàn xã Lạc Phượng. Ủy ban nhân dân xã Lạc Phượng kính gửi Thanh tra thành phố Hải Phòng xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra thành phố Hải Phòng (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Thắng